



Số: 18/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 02 năm 2017

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020

Thực hiện Nghị quyết 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai và cụ thể những nội dung Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh 2017, định hướng đến năm 2020 phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức và hành động của các cấp, ngành, địa phương, đơn vị và nhân dân trên địa bàn tỉnh, phát huy hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, nâng cao sức cạnh tranh, đẩy mạnh thu hút và tạo môi trường đầu tư thuận lợi, minh bạch, thông thoáng.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Kế hoạch hành động phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành tập trung của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ và có hiệu quả giữa các ngành, các cấp, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và tăng cường sự giám sát của nhân dân.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, ngành, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư kinh doanh; tạo động lực thu hút ngày càng nhiều các nguồn vốn đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến hết năm 2017, vị trí xếp hạng PCI của tỉnh nằm trong nhóm các địa phương top giữa thứ hạng “khá”. Giai đoạn 2018-2020, vị trí xếp hạng của tỉnh nằm trong nhóm các địa phương top đầu thứ hạng "Khá". Tiếp tục xếp hạng ở vị trí thứ 2 trong các tỉnh miền núi phía Bắc.

- Nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh; 100% TTHC phù hợp được đưa vào thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; phấn đấu đến năm 2020 mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt trên 80%; 100% cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và 80% cơ quan hành hành chính cấp xã thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; phấn đấu đến năm 2020 có 7/7 huyện, thành phố thực hiện Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại; 100% cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện quản lý văn bản trên môi trường mạng, đồng thời triển khai áp dụng đến cấp xã; 30% hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến ở mức độ 4.

- Rút ngắn thời gian nộp thuế dưới 119 giờ/năm và đến năm 2020 không quá 110 giờ/năm; 100% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng; 95% số doanh nghiệp thực hiện nộp thuế qua mạng; 100% hồ sơ hoàn thuế được thực hiện bằng hình thức điện tử.

- Rút ngắn thời gian nộp bảo hiểm xã hội dưới 49 giờ; 100% cơ quan, tổ chức thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và cấp sổ Bảo hiểm xã hội, thẻ Bảo hiểm y tế; 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính.

- Tỷ lệ cấp đăng ký doanh nghiệp qua mạng đạt 20%; tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đầu tư qua mạng đạt 10%.

- Đơn giản hóa thủ tục và rút ngắn thời gian Cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan tối đa không quá 120 ngày.

- Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian và cải thiện thứ hạng Tiếp cận điện năng lưới điện trung áp không quá 23 ngày; đăng ký quyền sở hữu, sử

dụng tài sản không quá 20 ngày; giải quyết tranh chấp hợp đồng tối đa 300 ngày; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp còn 24 tháng.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 28/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ, Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch hành động này; đối với từng chỉ số cụ thể, các đơn vị được giao chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện nhằm tạo chuyển biến mới về môi trường đầu tư, kinh doanh và tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP và Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh, hoàn thành xong trước ngày 15/4/2017, trong đó xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân và tiến độ thực hiện đối với từng chỉ tiêu, chỉ số được phân công.

b) Chủ động liên hệ với các bộ, ngành Trung ương nghiên cứu, áp dụng các Chỉ số về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh quốc gia tại Nghị quyết 19-2017/NQ-CP trong quản lý điều hành, thúc đẩy nâng cao chất lượng quản trị của địa phương, đơn vị.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ tiêu thành phần Môi trường kinh doanh; Chỉ tiêu Khởi sự kinh doanh (Bộ Chỉ số Môi trường kinh doanh). Nâng cao năng lực trong việc nắm bắt các quy định của pháp luật quốc tế về đầu tư, kinh doanh, chủ động tuân thủ, nâng cao khả năng hỗ trợ giải quyết tranh chấp thương mại, đầu tư quốc tế nhằm bảo vệ tối đa lợi ích chính đáng của các doanh nghiệp trong nước.

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp, đầu tư nhằm giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp. Hướng dẫn lập các mẫu giấy tờ, thủ tục phải đảm bảo đúng quy định, đầy đủ, thường xuyên được cập nhật để người dân và doanh nghiệp có thể dễ dàng hoàn thiện khi khai nộp các hồ sơ, tránh phải làm lại nhiều lần.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch hành động này gắn với thực hiện các nhiệm vụ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; đề xuất các giải pháp và bổ sung các nhiệm vụ trong quá trình thực hiện nhằm đạt mục tiêu đề ra theo những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và của tỉnh năm 2017, định hướng đến năm 2020.

3. Sở Tài chính

Thực hiện tốt các thủ tục hành chính trong công tác quản lý tài chính ngân sách, tài chính doanh nghiệp, quản lý tài sản công, xây dựng phương án giá, thẩm định giá nhằm tạo thuận lợi và giảm thời gian, chi phí cho các đơn vị, doanh nghiệp.

4. Cục Thuế tỉnh

- Nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ tiêu thành phần Môi trường kinh doanh (Bộ Chỉ số Đổi mới sáng tạo), Chỉ tiêu Nộp thuế (Bộ Chỉ số môi trường kinh doanh) và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, áp dụng quản lý rủi ro trong quản lý thuế, tăng cường đối thoại, hỗ trợ doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cải cách TTHC, cắt giảm số giờ tuân thủ về thuế, công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra và 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật. Công khai, minh bạch các quy định của Luật Quản lý thuế, các quy trình thanh tra, giải quyết khiếu nại và hoàn thuế giá trị gia tăng. Hiện đại hoá công tác quản lý thuế, thực hiện cơ chế một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính về thuế.

- Tăng cường áp dụng quản lý thuế theo mức độ rủi ro và mức độ tuân thủ pháp luật của người nộp thuế; công tác quản lý thu, chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế; công tác quản lý nội ngành.

- Thông tin, tuyên truyền kịp thời chủ trương, định hướng và những biện pháp chỉ đạo của Bộ, Tổng cục về quản lý thuế nói chung và cải cách TTHC thuế nói riêng trong đó tập trung các nội dung quản lý thuế hiện đại (khai, nộp thuế điện tử...).

- Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các quy trình, quy chế nghiệp vụ liên quan trực tiếp đến Người nộp thuế, đảm bảo đưa chính sách thực sự đi vào cuộc sống, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

5. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ tiêu thành phần Nộp thuế và Bảo hiểm xã hội (Bộ Chỉ số môi trường kinh doanh).

- Rà soát, đề xuất rút ngắn thời gian tiếp nhận hồ sơ, quy trình và thủ tục kê khai thu, cấp sổ, thẻ và chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Nâng cao chất lượng công tác giám định bảo hiểm y tế, nghiên cứu kết nối điện tử với các bệnh viện, phòng khám, đảm bảo chi trả bảo hiểm y tế đúng, kịp thời và tránh thất thoát.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối mạng giữa các cơ quan bảo hiểm xã hội của 63 tỉnh, thành phố, tạo lập cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội tập trung của cả nước, tiến tới thực hiện giao dịch điện tử đối với các thủ tục kê khai, thu nộp và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Xây dựng quy trình, thủ tục thanh tra, kiểm tra bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với doanh nghiệp để thống nhất thực hiện.

6. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ tiêu thành phần Tiếp cận điện năng (Bộ Chỉ số môi trường kinh doanh) và chỉ tiêu Hiệu quả của thị trường hàng hóa (Bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh).

- Thực hiện hiệu quả Thông tư số.24/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ Công Thương về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng; thực hiện chuẩn hóa quy trình tiếp cận điện năng cấp quốc gia theo hướng "Một cửa liên thông" giữa cơ quan nhà nước và điện lực trong giải quyết các thủ tục như: Thỏa thuận tuyến, vị trí cột/thỏa thuận địa điểm trạm điện, vị trí cột điện và hành lang lưới điện (bao gồm Giấy phép đào đường, vỉa hè).

- Thực hiện tốt kế hoạch phát triển thương mại điện tử của tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp về xây dựng và phát triển thương hiệu, ứng dụng thương mại điện tử; xúc tiến thương mại, kết nối thị trường liên kết vùng, hợp tác với các tỉnh trong tiêu thụ hàng hóa nông sản, sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đặc trưng của tỉnh. Xây dựng cầu nối cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước liên kết, hợp tác với nhau trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hoặc thành lập liên doanh để cùng nhau sản xuất các sản phẩm hỗ trợ.

- Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong đầu tư mở rộng sản xuất, đăng ký thương hiệu, có chất lượng cao; tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận với các dịch vụ tư vấn pháp lý,...

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, cung cấp thông tin về các cam kết quốc tế, hiệp định kinh tế - thương mại đã được ký kết nhằm nâng cao năng lực hội nhập cho doanh nghiệp, tiếp cận và mở rộng thị trường xuất khẩu.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thực hiện có hiệu quả, đúng quy định các cơ chế chính sách của Trung ương, của tỉnh về phát triển nông nghiệp và nông thôn; nghiên cứu, tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường quản lý chất lượng giống, vật tư, hàng hóa nông nghiệp nhằm đảm bảo sự cạnh tranh công bằng và bảo vệ quyền, lợi ích cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư và người tiêu dùng.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

- Thực hiện các nhiệm vụ cải thiện Chỉ tiêu thành phần Sản phẩm sáng tạo (Bộ Chỉ số Đổi mới sáng tạo) và Chỉ tiêu Đổi mới công nghệ (Bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh).

- Tăng cường bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; tổ chức thực hiện có hiệu quả việc xây dựng và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh để tăng giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

- Đẩy mạnh hoạt động của chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học công nghệ theo hướng chuyên gia, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao; hỗ trợ doanh nghiệp liên kết, hợp tác với viện nghiên cứu, trường đại học trong việc đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm, đào tạo nhân lực... nhằm phát triển sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh.

- Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp tham gia giải thưởng Chất lượng Quốc gia nhằm nâng cao giá trị sản phẩm, hàng hóa và thương hiệu của doanh nghiệp trên thị trường.

- Khuyến khích và đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào hoạt động sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ tiêu thành phần Đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản (Bộ Chỉ số môi trường kinh doanh).

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tham mưu hoàn thiện các văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh về đất đai (trọng tâm là chính sách tích tụ ruộng đất, giá đất, trình tự thủ tục giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất), khoáng sản, tài nguyên nước và bảo vệ môi trường

theo hướng cải cách quy trình, thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện; bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của tỉnh.

- Thực hiện liên thông, kết nối điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực tài nguyên và môi trường; thành lập và công khai đường dây nóng, công bố số điện thoại của người đứng đầu cơ quan giải quyết thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp và hộ gia đình, cá nhân; thực hiện đa đầu mối tiếp nhận hồ sơ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp và người dân trong việc tiếp cận đất đai để thực hiện các chương trình, dự án.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm công vụ trong quản lý tài nguyên môi trường, nhất là công tác quản lý đất đai; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu... cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính về đất đai. Thực hiện công bố công khai quỹ đất chưa sử dụng, đất chưa cho thuê, cho thuê lại tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, quỹ đất được Nhà nước giao, cho thuê nhưng chậm đưa vào sử dụng. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận đất đai.

10. Sở Tư pháp

- Chủ trì thực hiện nhiệm vụ "Cải thiện chất lượng các quy định pháp luật" thuộc Chỉ tiêu thành phần Môi trường pháp lý (*Bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo*).

- Hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Bộ, ngành, trung ương; thẩm định kịp thời, có chất lượng các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành thực hiện Danh mục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh hàng năm và các văn bản quy phạm pháp luật được phân cấp cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan trung ương liên quan đến đầu tư, kinh doanh.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể các cấp triển khai thi hành có hiệu quả Bộ luật Dân sự năm 2015; phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh thống kê, công bố công khai trên trang Thông tin điện tử tỉnh, Sở Tư pháp thủ tục giải quyết các vụ việc dân sự, kinh tế, thương mại, lao động tại Tòa án.

- Đề xuất giải pháp phát triển về số lượng, chất lượng đội ngũ quản tài viên và luật sư, nhất là luật sư chuyên sâu về thương mại và doanh nghiệp; công khai thông tin đội ngũ luật sư, quản tài viên trên trang Thông tin điện tử của Sở Tư pháp; công khai hóa thủ tục hành chính có liên quan về đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản.

11. Sở Nội vụ

- Nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến chất lượng cán bộ và cải cách hành chính (thuộc Bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh theo đánh giá của Diễn đàn kinh tế thế giới).

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Thực hiện có hiệu quả Trung tâm hành chính công tại thành phố Tuyên Quang và huyện Chiêm Hóa. Nhân rộng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp huyện.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

12. Sở Giao thông Vận tải

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính; ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong giải quyết các nhiệm vụ, sử dụng các phần mềm công nghệ thông tin, nhất là phần mềm chuyên ngành.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Xây dựng rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về thủ tục thỏa thuận vị trí cột hoặc trạm điện và hành lang lưới điện, cấp phép thi công công trình điện trong trường hợp công trình điện nằm toàn bộ hoặc một phần trên đất công trình.

13. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ tiêu thành phần Cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan (Bộ Chỉ số môi trường kinh doanh).

- Nâng cao chất lượng công tác thanh tra xây dựng hướng tới mục tiêu hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ tốt các quy định của pháp luật. Thực hiện quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra công tác thực hiện bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp trong hoạt động đầu tư xây dựng. Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và kết quả giải quyết thủ tục hành chính để người dân doanh nghiệp đánh giá, phản ánh về chính sách, thủ tục hành chính và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung để cải cách quy trình và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng, cụ thể Đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng đối với công trình còn 18 ngày làm việc; triển khai đầy đủ các quy định về các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp phép xây dựng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan duy trì và tăng cường các biện pháp kiểm soát chất lượng xây dựng bao gồm cả chất lượng các quy định pháp luật về xây dựng; kiểm soát chất lượng trước khi thi công xây dựng công trình; kiểm soát chất lượng sau khi hoàn thành thi công xây dựng công trình. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng.

- Nghiên cứu đề xuất kết hợp thực hiện lồng ghép thủ tục thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy với thủ tục thẩm định dự án, thẩm định thiết kế xây dựng,...

- Rà soát, hoàn thiện quy trình và nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung cải cách thủ tục hành chính, quy định liên quan đến sản xuất, cung cấp nước sạch theo hướng xã hội hóa, giảm thủ tục hành chính, thời gian thực hiện, điện tử hóa thủ tục thực hiện thỏa thuận, đấu nối, cấp và thoát nước.

14. Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ tiêu thành phần Tiếp cận tín dụng (Bộ Chỉ số Môi trường kinh doanh) và Chỉ tiêu Sự phát triển của Thị trường tài chính (Bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh); giảm mạnh các thủ tục hành chính ngân hàng.

- Thực hiện các giải pháp cải thiện và minh bạch hóa thông tin tín dụng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng và thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường và chính sách hỗ trợ phát triển các dịch vụ tài chính theo Kế hoạch của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

15. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện các nhiệm vụ cải thiện Chỉ tiêu thành phần Nguồn nhân lực (Bộ Chỉ số Chính phủ điện tử) và Chỉ tiêu Đào tạo và giáo dục bậc cao (Bộ chỉ số Năng lực cạnh tranh).

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp quy mô mạng lưới trường học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học tại các cơ sở giáo dục.

16. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chỉ tiêu Hiệu quả của thị trường lao động (Bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh).

- Tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trong doanh nghiệp; tăng cường hỗ trợ thiết lập, phát triển quan hệ lao động hài hòa trong doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả hoạt động của thị trường

lao động, bảo đảm tính thống nhất và linh hoạt của thị trường lao động, tạo thuận lợi cho việc tuyển dụng và sử dụng lao động.

- Rà soát, hoàn thiện quy trình thực hiện và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách bảo hiểm xã hội; phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh nghiên cứu, đánh giá thực trạng thu, chi bảo hiểm xã hội, từ đó kiến nghị sửa đổi các quy định nhằm đảm bảo hiệu quả chính sách và khuyến khích doanh nghiệp phát triển.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động, người sử dụng lao động tuyển dụng thông qua sàn giao dịch việc làm.

17. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ tiêu thành phần Hạ tầng viễn thông, Dịch vụ trực tuyến (Bộ Chỉ số Chính quyền điện tử) và Chỉ tiêu Mức độ sẵn sàng về công nghệ (Bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh).

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin - viễn thông.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phát triển chính quyền điện tử đến năm 2020 đồng bộ với cải cách hành chính. Triển khai ứng dụng hệ thống một cửa điện tử đối với các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện; thực hiện cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3. Nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh xây dựng bổ sung phiên bản giao diện tiếng anh, tích hợp liên kết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Thực hiện nâng cấp hệ thống máy tính, mạng tin học nội bộ và hệ thống an toàn, bảo mật thông tin cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

18. Sở Y tế

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm cải thiện các chỉ số về y tế, giảm số người mắc bệnh sốt rét, lao, HIV/AIDS, chết khi sinh. Thanh tra, kiểm tra, quản lý về vệ sinh an toàn thực phẩm, hạn chế thấp nhất xảy ra ngộ độc thực phẩm và tử vong do ngộ độc thực phẩm.

- Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian ở mức tối thiểu trong việc thẩm định, cấp giấy phép hoạt động kinh doanh, dịch vụ trong lĩnh vực y tế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh.

19. Sở Ngoại vụ

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo hội nhập quốc tế, gắn việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh với tiến trình hội nhập quốc tế.

- Tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng lực hội nhập quốc tế; tăng cường tuyên truyền, phổ biến thông tin về hội nhập quốc tế, nhất là các cam kết theo các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

20. Thanh tra tỉnh

- Công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, không thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp khi không có căn cứ theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp. Chỉ đạo các đơn vị thanh tra trong toàn tỉnh tránh chồng chéo, chú trọng kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Thực hiện thanh tra, kiểm tra không quá 01 lần/năm đối với các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh.

21. Công an tỉnh

- Công khai đầy đủ các điều kiện kinh doanh và hỗ trợ phát triển dịch vụ phòng cháy chữa cháy.

- Cải cách thủ tục thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy; công tác kiểm tra phòng cháy, chữa cháy đảm bảo thực hiện nghiêm quy định của Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, đồng thời tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

22. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang

- Thông tin kịp thời về các văn bản pháp luật của Nhà nước và của tỉnh và các giải pháp chỉ đạo điều hành của các cấp có nội dung liên quan đến triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/2/2017 của Chính phủ, Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hoạt động nâng cao năng lực chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Tiếp tục duy trì các chuyên trang, chuyên mục, chương trình chuyên đề để phổ biến kiến thức về nâng cao năng lực chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh và kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh giai đoạn 2016-2017, định hướng đến năm 2020.

23. Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

- Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong công tác quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, nhằm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp.

24. Trung tâm xúc tiến đầu tư

- Thực hiện tốt Quy chế phối hợp của Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh với các sở, ngành trong hoạt động xúc tiến đầu tư. Tăng cường, nâng cao hoạt động xúc tiến đầu tư theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả.

- Đầu mối hướng dẫn các nhà đầu tư về trình tự, thủ tục chuẩn bị hồ sơ, dự án đầu tư. Tăng cường thực hiện các Chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch nhằm quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để thu hút các nhà đầu tư đến tìm hiểu và đầu tư vào tỉnh.

- Tiếp tục phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh trong việc Xây dựng Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh và Kế hoạch khảo sát đánh giá cảm nhận của doanh nghiệp về môi trường đầu tư và kinh doanh cấp huyện và các sở, ngành; tổ chức công bố công khai theo định kỳ.

25. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang

Nâng cao vai trò và hỗ trợ hội viên; thông tin kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; lắng nghe và tổng hợp ý kiến, khó khăn, vướng mắc của hội viên để phản ánh với Ủy ban nhân dân tỉnh, động viên các doanh nghiệp chấp hành pháp luật, thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với nhà nước, tạo thuận lợi cho các cơ quan nhà nước hoàn thành nhiệm vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện của ngành, đơn vị, địa phương mình và cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, biện pháp cụ thể.

Định kỳ hàng tháng, quý, năm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch và chương trình hành động của ngành mình, cấp mình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang và các tổ chức đoàn thể tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để cả hệ thống chính trị tích cực tham gia hỗ trợ, giúp đỡ, đồng hành cùng doanh nghiệp, đồng thời tích cực đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, gây khó khăn, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, đôn đốc, kiểm tra các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch hành động này; định kỳ hàng

tháng, quý, năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận: 2

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Phòng TM và CN Việt Nam;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các hiệp hội doanh nghiệp trong tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

(Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Phạm Minh Huấn

MỘT SỐ MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch hành động số: *18* /KH-UBND ngày *14* /02/2017 của UBND tỉnh)

TT	Các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể	Kết quả hiện tại	Mục tiêu 2017	Mục tiêu 2020	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	Khởi sự doanh nghiệp					
1	Rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	2,5 ngày	2,5 ngày	2,5 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
2	Điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian, chi phí thực hiện Thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh	5 ngày	5 ngày	3 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
3	Đơn giản hóa thủ tục mở tài khoản ngân hàng	1 ngày	1 ngày	1 ngày	Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh
4	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian mua hóa đơn VAT hoặc tự in hóa đơn	10 ngày	7 ngày	5 ngày	Cục Thuế tỉnh	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
5	Rút ngắn thời gian Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.	5 ngày	5 ngày	3 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
6	Đơn giản hóa thủ tục Nộp lệ phí môn bài	1 ngày	1 ngày	1 ngày	Cục Thuế tỉnh	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
7	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian khai trình việc sử dụng lao động khi bắt đầu hoạt động	1 ngày	1 ngày	1 ngày	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

TT	Các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể	Kết quả hiện tại	Mục tiêu 2017	Mục tiêu 2020	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
8	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian Đăng ký BHXH, BHYT, BHTN	1 ngày	1 ngày	1 ngày	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
II	Cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan					
1	Rút ngắn thời gian Thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy	7 ngày	7 ngày	5 ngày	Công an tỉnh	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
2	Đơn giản hóa và điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng	30 ngày	18 ngày	12 ngày	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
3	Đơn giản hóa và điện tử hóa thủ tục Thông báo cho Sở Xây dựng về khởi công và thực hiện thanh tra xây dựng	1 ngày	1 ngày	1 ngày	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
4	Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng	10 ngày	7 ngày	3 ngày	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
5	Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục và rút ngắn thời gian Đăng ký sở hữu tài sản sau hoàn công	30 ngày	10 ngày	5 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
III	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng					
1	Đơn giản hóa và điện tử hóa thủ tục Đăng ký cấp điện mới và đề nghị đấu nối	4 ngày	3 ngày	2 ngày	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

TT	Các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể	Kết quả hiện tại	Mục tiêu 2017	Mục tiêu 2020	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2	Đơn giản hóa, kết hợp thực hiện các thủ tục liên quan về thỏa thuận tuyến, vị trí cột/thỏa thuận địa điểm trạm, vị trí cột điện và hành lang lưới điện	15 ngày	10 ngày	7 ngày	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
IV	Đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian và chi phí thực hiện Đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản					
1	Chuẩn bị bộ hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	1 ngày	1 ngày	1 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
2	Công chứng viên kiểm tra nội dung thỏa thuận của các bên giao kết hợp đồng hoặc nội dung văn bản về bất động sản không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội	1 ngày	1 ngày	1 ngày	Sở Tư pháp	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
3	Rút ngắn thời gian Ký hợp đồng chuyển nhượng với sự chứng kiến và xác nhận của Công chứng	7 ngày	5 ngày	3 ngày	Sở Tư pháp	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
4	Đơn giản hóa, điện tử hóa và rút ngắn thời gian Đăng ký quyền sử dụng đất				Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
V	Nâng cao tính minh bạch và khả năng tiếp cận tín dụng					
1	Cải thiện Chỉ số quyền pháp lý				Chi nhánh ngân hàng nhà nước tỉnh	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn

TT	Các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể	Kết quả hiện tại	Mục tiêu 2017	Mục tiêu 2020	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2	Mở rộng phạm vi và khả năng tiếp cận thông tin tín dụng				Chi nhánh ngân hàng nhà nước tỉnh	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn
VI	Đảm bảo hiệu quả thực thi các quy định về Bảo vệ nhà đầu tư				Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
VII	Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian Nộp thuế và bảo hiểm xã hội					
1	Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian Nộp Bảo hiểm xã hội	49,5 giờ	49 giờ	49 giờ	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
2	Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian nộp thuế (Thu nhập doanh nghiệp)	119 giờ	119 giờ	110 giờ	Cục Thuế tỉnh	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
VIII	Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, giảm thời gian Giải quyết tranh chấp hợp đồng	400 ngày	Dưới 300 ngày	Dưới 200 ngày	Đề nghị Tòa án tỉnh chủ trì	Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố
IX	Nâng cao tỷ lệ phục hồi doanh nghiệp và rút ngắn thời gian Giải quyết phá sản doanh nghiệp	60 tháng	Dưới 30 tháng	Dưới 24 tháng	Đề nghị Tòa án tỉnh chủ trì	Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thành phố
X	Nâng cao chỉ số cải cách hành chính					
1	Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính	64%	70%	80%	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
2	Thực hiện cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông các cơ quan cấp tỉnh	100%	100%	100%		

TT	Các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể	Kết quả hiện tại	Mục tiêu 2017	Mục tiêu 2020	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
3	Thực hiện cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông các cơ quan cấp huyện	80%	80%	100%		
XI	Thực hiện Chính phủ điện tử					
1	Thực hiện quản lý văn bản trên môi trường mạng đối với các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện	100%	100%	100%	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
2	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức độ 4	8%	10%	30%	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
3	Tổ chức thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và cấp sổ Bảo hiểm xã hội, thẻ Bảo hiểm y tế	100%	100%	100%	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố
4	Hồ sơ hoàn thuế được thực hiện bằng hình thức điện tử	100%	100%	100%	Cục Thuế tỉnh	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố